

Số: 73/2023/QĐST-HNGĐ

TP. Cao Lãnh, ngày 16 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 88/2023/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 6 năm 2023, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Trần Thanh Kh, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Tổ A, khóm B, phường C, thành phố D, tỉnh Đồng Tháp.

2. Chị Lê Thị Bích Th, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Tổ A, khóm B, phường C, thành phố D, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Thanh Kh và chị Lê Thị Bích Th tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, thị xã D (nay là thành phố D), tỉnh Đồng Tháp, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 35, ngày 11/4/2003. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng về sau phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng trong quan điểm sống, tính tình không phù hợp. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

Nay anh Trần Thanh Kh và chị Lê Thị Bích Th thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trần Thanh Kh và chị Lê Thị Bích Th có 02 con chung tên Trần Lê Đan V, sinh ngày 27/7/2005 và Trần Gia N, sinh ngày 08/8/2015. Hiện nay, các con chung đang sống với mẹ là chị Lê Thị Bích Th. Sau khi ly hôn, anh Kh và chị Th thống nhất giao hai con chung Trần Lê Đan V và Trần Gia N cho chị Lê Thị Bích Th trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Th không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con và anh Kh không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không được quyền nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không được quyền nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được quyền nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không được quyền nuôi con chung.

Người được quyền nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không được quyền nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Thanh Kh và chị Lê Thị Bích Th tự nguyện chịu lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Thanh Kh và chị Lê Thị Bích Th thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Thanh Kh và chị Lê Thị Bích Th có 02 con chung tên Trần Lê Đan V, sinh ngày 27/7/2005 và Trần Gia N, sinh ngày 08/8/2015. Hiện nay, các con chung đang sống với mẹ là chị Lê Thị Bích Th. Sau khi ly hôn, anh Kh và chị Th thống nhất giao hai con chung Trần Lê Đan V và Trần Gia N cho chị Lê Thị Bích Th trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Th không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con và anh Kh không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không được quyền nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không được quyền nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được quyền nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không được quyền nuôi con chung.

Người được quyền nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không được quyền nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Thanh Kh và chị Lê Thị Bích Th tự nguyện

chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012418 ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Như vậy, anh Trần Thanh Kh và chị Lê Thị Bích Th đã nộp xong lệ phí Tòa án sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã M, TP. D, tỉnh Đồng Tháp (số 35, ngày 11/4/2003);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Thanh Hiền